

KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC PHƯỜNG NĂM 2025
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC ĐƯỢC GIAO NĂM 2024			SỐ CÔNG CHỨC HIỆN CÓ	SỐ CÔNG CHỨC NGHỈ HƯU CÒN LẠI CỦA NĂM 2024	SỐ BIÊN CHẾ CÒN CHƯA SỬ DỤNG	KẾ HOẠCH NĂM 2025					Ghi chú
		Tổng cộng	Cán bộ	Công chức				Tổng cộng	Cán bộ		Công chức		
									Tổng số	Tăng/giảm so với năm 2024	Tổng số	Tăng/giảm so với năm 2024	
1	2	3=(4)+(5)	4	5	6	7	8=(5)-(6)	9=(10)+(12)	10	11=(10)-(4)	12	13=(12)-(5)	14
	Khối Quận, thị xã	3 681	1 056	2 625	2 402	5	223	3 681	1 056		2 625		
1	Quận Đống Đa	441	126	315	272		43	441	126		315		
2	Quận Hai Bà Trưng	378	108	270	239	1	31	378	108		270		
3	Quận Hà Đông	357	102	255	233	1	22	357	102		255		
4	Quận Hoàng Mai	294	84	210	208		2	294	84		210		
5	Quận Bắc Từ Liêm	273	78	195	194		1	273	78		195		
6	Quận Long Biên	294	84	210	177	1	33	294	84		210		
7	Quận Hoàn Kiếm	378	108	270	257	2	13	378	108		270		
8	Quận Nam Từ Liêm	210	60	150	143		7	210	60		150		
9	Quận Ba Đình	294	84	210	192		18	294	84		210		
10	Quận Thanh Xuân	231	66	165	151		14	231	66		165		
11	Quận Cầu Giấy	168	48	120	112		8	168	48		120		
12	Thị xã Sơn Tây (phường)	195	60	135	105		30	195	60		135		
13	Quận Tây Hồ	168	48	120	119		1	168	48		120		